

DỰ TOÁN THU, CHI CÁC KHOẢN THU PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Năm học 2024 - 2025



(Kèm theo Tờ trình số /TTr-THTTCTA ngày tháng năm 2024)

Đơn vị tính: Đồng

* Nội dung	Diễn giải	Số tiền thu	Số tiền chi
1. Tiền phí học bán trú	930 học sinh bán trú		
* Dự toán thu:	220.000 đ/ hs/ tháng	1,841,400,000	
- Ước thu	220.000 đ x 930 hs x 9 tháng	1,841,400,000	
* Dự toán chi:			1,841,400,000
Tiền công cho nhân viên hợp đồng phục vụ bán trú, - nấu ăn (cấp dưỡng)		781,200,000	781,200,000
Chi thuê nhân viên hợp đồng phục vụ bán trú	2 người x 4.900.000 đ x 9 tháng		88,200,000
Chi thuê nấu ăn (cấp dưỡng) :	14 người x 5.500.000 đ x 9 tháng		693,000,000
- Tiền công cho bảo mẫu chăm sóc học sinh bán trú		522,000,000	522,000,000
Chi thuê bảo mẫu chăm sóc học sinh bán trú	29 người x 2.000.000 đ x 9 tháng		522,000,000
- Tiền công quản lý bán trú		117,000,000	117,000,000
Chi tiền công quản lý bán trú : 3 BGH, 1 KT, 1 TQ	5 người x 2.600.000 đ x 9 tháng		117,000,000
- Tiền cơ sở vật chất bán trú		421,200,000	421,200,000
Mua tạp dề cho nhân viên nấu ăn, bảo mẫu	2 cái x 16 người x 125.000 đ /cái 1 cái x 29 người x 125.000 đ /cái		7,875,000
Mua khẩu trang y tế cho nhân viên nấu ăn, bảo mẫu, phục vụ	16 người x 3 hộp x 60.000 đồng 29 người x 2 hộp x 60.000 đồng		6,360,000
Thanh toán tiền nước máy	315.000 đ x 9 tháng		2,835,000
Thanh toán tiền nước uống các lớp bán trú (29 lớp)	380 bình x 13.000 đ/bình x 9 tháng		44,460,000
Thanh toán tiền ga	4 bình x 1.800.000 đ/ bình x 9 tháng		64,800,000
Thanh toán tiền điện khu bếp, nhà ăn	7.700.000 đ x 9 tháng		69,300,000
Khăn giấy vuông dùng ở nhà ăn	170 gói x 8.400 đ x 9 tháng		12,852,000
Giấy vệ sinh dùng cho học sinh	29 cây x 70.000 đ x 9 tháng		17,010,000
Mua nước lau sàn khu bếp, nhà ăn, phòng học (đối với các lớp bán trú)	47 chai x 37.000 đ x 9 tháng		15,651,000
Xà bông rửa tay khu bếp và máng rửa tay ở nhà ăn (đối với các lớp bán trú)	46 cục x 17.500 đ x 9 tháng		7,245,000
Nước tẩy (vệ sinh máng rửa tay)	8 chai x 42.000 đ x 9 tháng		3,024,000
Nước rửa chén (3,8 kg)	44 bình x 90.000 đ x 9 tháng		35,640,000
Bột giặt (6 kg)	6 bịch x 267.000 đ		1,602,000
Xịt kiến	60 chai x 69.000 đ		4,140,000

Nội dung		Diễn giải	Số tiền thu	Số tiền chi
	Mua nước rửa kính	10 chai x 34.000 đ		340,000
	Mua nước lau bếp	10 chai x 34.000 đ		340,000
	Mua bao tay mũ (rửa chén)	16 cặp x 27.000 đ x 17 đợt		7,344,000
	Mua túi đựng rác khu bếp, nhà ăn, túi chia thức ăn	9 kg x 50.000 đ/kg x 9 tháng		4,050,000
	Mua bao tay bọc chế biến thức ăn			
	Mua bao tay bọc cho bảo mẫu chia thức ăn	3 kg x 72.000 đ/kg x 9 tháng		1,944,000
	Bộ lau nhà 360 (nhà bếp, nhà ăn, lớp học bán trú)	20 bộ x 300.000 đ		6,000,000
	Cây lau 360	28 cây x 155.000 đ		4,340,000
	Cây lau vắt tay	10 cây x 120.000 đ		1,200,000
	Chổi nước	4 cây x 55.000 đ		220,000
	Chổi cỏ	20 cây x 45.000 đ		900,000
	Gạt nước	4 cây x 65.000 đ		260,000
	Chổi nhện	5 cây x 120.000 đ		600,000
	Cây lau kính	4 cây x 170.000 đ		680,000
	Chổi tàu dừa	8 cây x 40.000 đ		320,000
	Mua ghế ngồi phục vụ sơ chế thức ăn	16 cái x 35.000 đ		560,000
	Miếng rửa chén	60 miếng x 18.000 đ		1,080,000
	Cước kèm rửa chén	50 miếng x 21.000 đ		1,050,000
	Miếng nhắc nồi	20 cặp x 11.000 đ		220,000
	Bàn chải nhỏ	10 cái x 16.000 đ		160,000
	Thảm chùi chân	20 cái x 22.000 đ/cái		440,000
	Mua bộ bàn ghế ăn	2 bộ x 2.400.000 đ		4,800,000
	Mua ghế đầu ngồi ăn	60 cái x 90.000 đ/cái		5,400,000
	Mua quạt công nghiệp phục vụ HS giờ ăn trưa	2 cái x 2.300.000 đ		4,600,000
	Tu sửa trang thiết bị khu bán trú	bảo trì bếp, nồi hấp, máng lọc khối, tủ hấp cơ, sấy chén, nồi nấu canh ...		21,781,000
	Mua máy chiên công nghiệp	1 cái x 26.000.000 đ		26,000,000
	Mua rèm gô, rèm thay quần áo, rèm cửa lớp 3A	1 lớp x 3.200.000 đ		3,200,000
	Mua khay thức ăn	30 cái x 110.000 đ		3,300,000
	Mua muỗng ăn cơm	100 cái x 9.000 đ		900,000
	Mua đĩa	200 đôi x 5.000 đ		1,000,000
	Mua nồi lẩu, muỗng múc cơm, vĩa múc canh, thớt, dao, rổ, thau, ...			12,417,000
	Tiền công vệ sinh, bảo trì máy lạnh lớp bán trú	36 máy x 180.000 đ x 2 lần		12,960,000
2.	Tiền nước uống (Lớp không bán trú)	55 học sinh không bán trú	dự toán	

Nội dung		Diễn giải	Số tiền thu	Số tiền chi
*	Dự toán thu:	5.778 đ/ tháng	2,860,000	
	Ước thu	52.000 đ/ hs/ năm học x 55 hs	2,860,000	
	*Dự toán chi:			2,860,000
	Mua nước uống cho học sinh	13.000 đ/bình x 220 bình		2,860,000
3. Tiền ăn (29 lớp bán trú)		930 học sinh bán trú		
*	Dự toán thu:	25.000 đồng/ học sinh/ ngày	3,975,750,000	
	Ước thu	25.000 đ x 171 ngày x 930 hs	3,975,750,000	
	*Dự toán chi:			3,975,750,000
	Chi tiền ăn cho học sinh	25.000 đ x 171 ngày x 930 hs		3,975,750,000
4. Bảo hiểm y tế học sinh		Tổng số học sinh 985 hs		
*	Dự toán thu:		908,623,170	
	- Thu 15 tháng	169 hs x 73.710 đ/tháng x 15 tháng	186,854,850	
	- Thu 12 tháng	816 hs x 73.710 đ/tháng x 12 tháng	721,768,320	
	* Dự toán chi:			908,623,170
	- Chi mua bảo hiểm y tế cho học sinh	169 hs x 73.710 đ/tháng x 15 tháng		186,854,850
	- Chi mua bảo hiểm y tế cho học sinh	816 hs x 73.710 đ/tháng x 12 tháng		721,768,320